BÀI TẬP MẢNG

BÀI TẬP BẮT BUỘC

- 1. Xuất các số nguyên tố có trong mảng số nguyên ra màn hình.
- 2. Kiểm tra mảng có đối xứng hay không?
- 3. Viết hàm xóa phần tử có chỉ số k trong mảng số nguyên a có n phần tử. Nếu giá trị của k<o hoặc k>=n thì không xóa và hàm trả về giá trị o. Ngược lại ta xóa giá trị phần tử a[k] và hàm trả về giá trị 1.
- 4. Tìm vị trí phần tử lớn nhất trong mảng.
- 5. Tìm vị trí của phần tử có giá trị âm lớn nhất trong mảng số nguyên .

BÀI TẬP LÀM THÊM

Các thao tác nhập xuất

- 1. Viết hàm nhập mảng số nguyên a có n phần tử từ bàn phím. Điều kiện giá trị của n: 5<n<100. Nếu giá trị n không thỏa điều kiện này thì yêu cầu người dùng nhập lai.</p>
- 2. Viết hàm tìm kiếm giá trị x trong mảng số nguyên a có n phần tử. Nếu tìm thấy thì hàm trả về vị trí phần tử đầu tiên có giá trị bằng x. Ngược lại hàm trả về giá trị -1.
- 3. In ra phần tử âm của mảng
- 4. In ra các phần tử có giá trị lẻ của mảng
- 5. In ra các phần tử chẵn và nhỏ hơn 20

Các thao tác tìm kiểm

- 6. Vị trí cuối cùng của phần tử x trong mảng
- 7. Vị trí số nguyên tố đầu tiên trong mảng nếu có

- 8. Tìm số nhỏ nhất trong mảng
- 9. Tìm số lớn nhất trong mảng
- 10. Tìm số dương nhỏ nhất / lớn nhất trong mảng
- 11. Tìm vị trí phần tử có giá trị x xuất hiện cuối cùng trong mảng
- 12. Tìm vị trí của phần tử nhỏ nhất trong mảng 1 chiều
- 13. Tìm vị trí của phần tử lớn nhất trong mảng 1 chiều
- 14. Tìm phần tử xuất hiện nhiều nhất trong mảng số nguyên

Các thao tác sắp xếp

- 15. Sắp xếp mảng theo thứ tự giảm dần
- 16. Sắp xếp các phần tử chẵn giảm dần
- 17. Sắp xếp các phần tử âm dương trong mảng
- 18. Sắp xếp mảng sao cho các số dương đứng đầu mảng giảm dần, kế đến là các số âm tăng dần, cuối cùng là các số o.

Các thao tác thêm/xóa/sửa

- 19. Xóa phần tử tại vị trí lẻ trong mảng
- 20. Xóa phần tử có giá trị lớn nhất trong mảng
- 21. Xóa tất cả các phần tử nhỏ hơn X
- 22. Xóa phần tử có giá trị gần X nhất
- 23. Chèn X vào vị trí đầu của mảng 1 chiều
- 24. Chèn X vào phía sau phần tử có giá trị lớn nhất trong mảng
- 25. Chèn phần tử X vào tất cả các phần tử chẵn của mảng
- 26. Thêm số o đằng sau các số nguyên tố trong mảng
- 27. Xóa tất cả số nguyên tố có trong mảng

- 28. Sửa các số nguyên tố có trong mảng thành số o
- 29. Viết hàm xóa tất cả các phần tử có giá trị là số âm trong mảng số nguyên a có n phần tử;
- 30. Xóa các phần tử trùng với X trong mảng 1 chiều
- 31. Chèn X vào dãy sao cho dãy vẫn có thứ tự tăng dần

Các thao tác kiểm tra

- 32. a. Mảng có phải là mảng toàn chẵn / toàn lẻ
- 33. b. Mảng có phải là mảng toàn số nguyên tố
- 34. c. Mảng có phải là mảng tăng dần / giảm dần
- 35. d. Kiểm tra mảng có đối xứng hay không?
- 36. Kiểm tra dãy A có phải là con của dãy B không?
- 37. Kiểm tra mảng có thứ tự tăng hay không?

Các thao tác tính toán

- 38. Đếm các phần tử trong mảng có giá trị chia hết cho 2 nhưng không chia hết cho 4
- 39. Tính tổng các số nguyên tố có trong mảng
- 40. Tính tổng các số chẵn / lẽ trong mảng
- 41. Tính tổng các phần tử ở vị trí chẵn trong mảng 1 chiều
- 42. Tính tổng các phần tử cực đai trong mảng số nguyên
- 43. Tính tổng các phần tử cực tiểu trong mảng
- 44. Tính tổng tất cả các phần tử xung quanh trong mảng

Các thao tác xử lý

45. Tách các số nguyên tố có trong mảng a đưa vào mảng b.

- 46. Tách mảng a thành 2 mảng b (chứa các số nguyên dương) và c (chứa các số còn lại)
- 47. Tách 1 mảng thành 2 mảng chẵn và lẻ
- 48. Nối 2 mảng số nguyên
- 49. Kiểm tra phần tử mảng 1 chiều khi nhập từ bàn phím
- 50. Chỉ ra số hạng lớn thứ k của mảng
- 51. Đảo ngược dãy số
- 52. Hàm đếm số lượng mảng con tăng có trong mảng số nguyên